CTCP Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

FireAnt

Ngày 31/12/2024	3,600 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-2.7%	-16.3%

2024

ROE -18.0% +/- YoY ▲ 7.3%

Q4/24

DT thuần 192 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 133 ▲ 223% YoY ▲ 145 ▲ 311%

2024

DT thuần 342 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 246 ▲ 256%

Q4/24

LN gộp 71.5 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 74.8 ▲ 2248% YoY ▲ 71.1 ▲ 17784%

2024

LN gộp 68.6 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 85.2 ▲ 514%

Q4/24

LN thuần 3.66 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 17.6 ▲ 126% YoY ▲ 16.1 ▲ 129%

2024

LN thuần -34.5 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 32.9 ▲ 48.8%

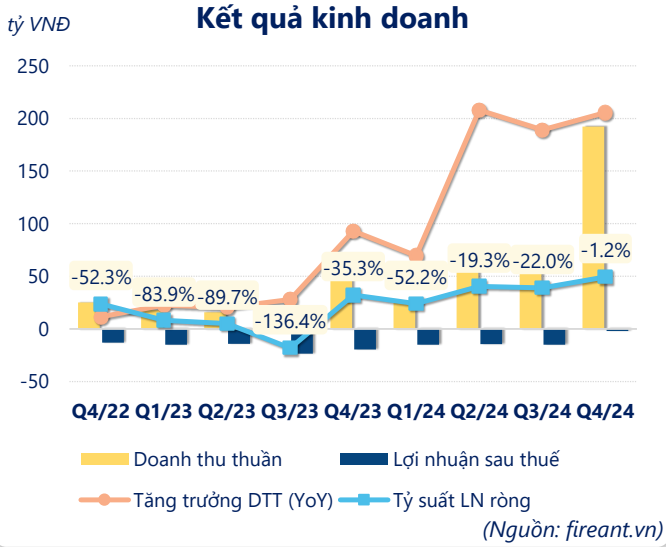
Q4/24

LN sau thuế -1.96 *tỷ VNĐ* QoQ ▲ 13.0 ▲ 86.9% YoY ▲ 17.5 ▲ 89.9%

2024

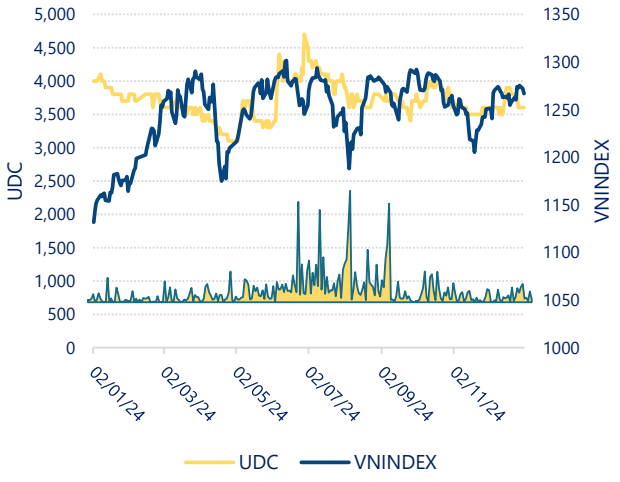
LN sau thuế -46.3 *tỷ VNĐ* YoY ▲ 33.1 ▲ 41.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

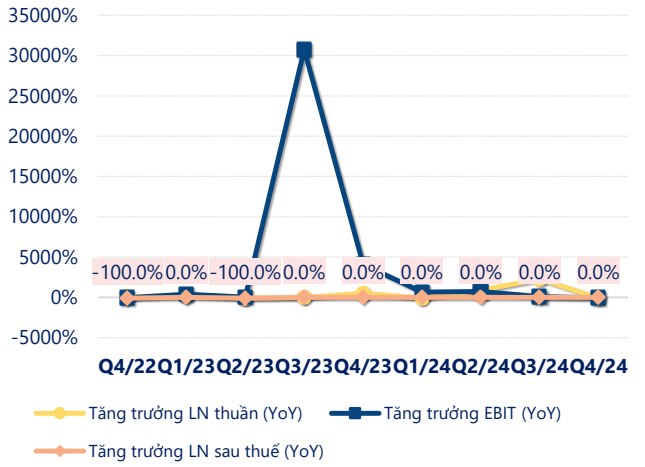
Lịch sử giá



CTCP Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

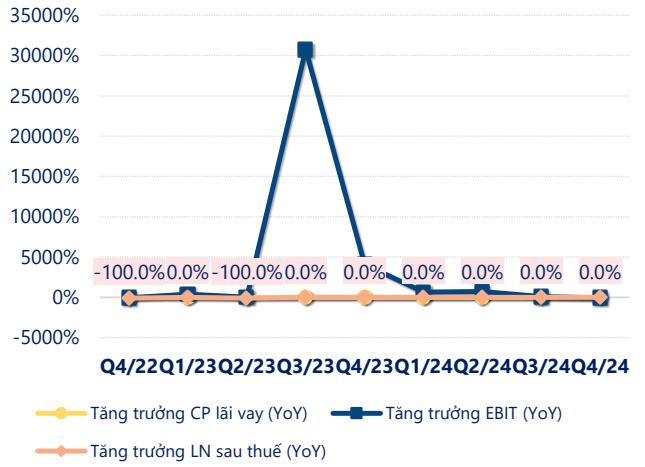
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



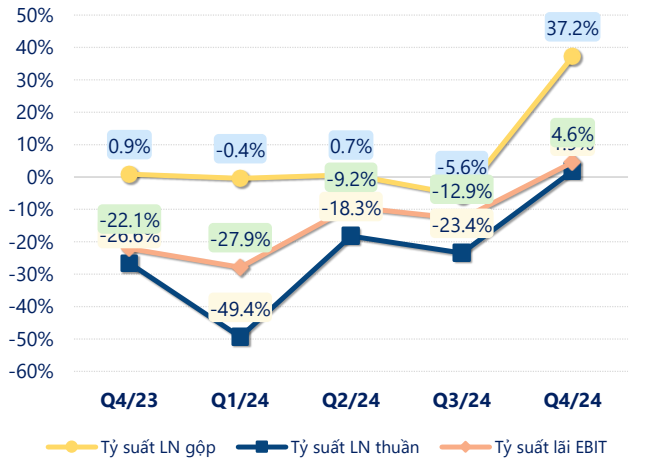
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



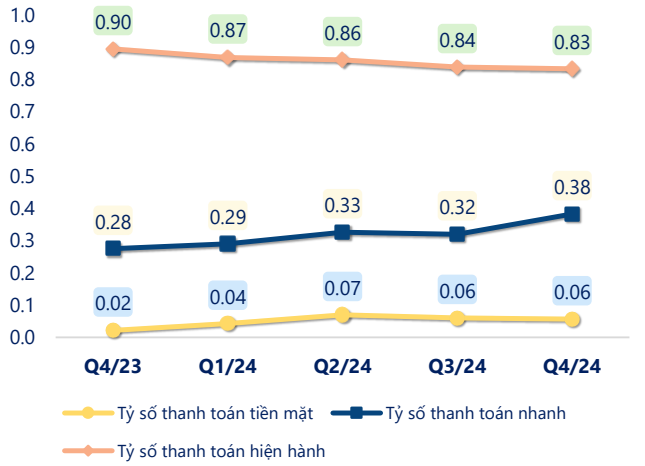
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



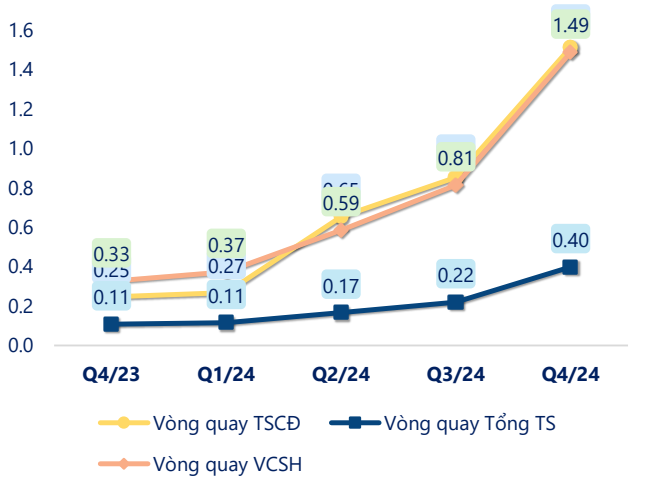
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



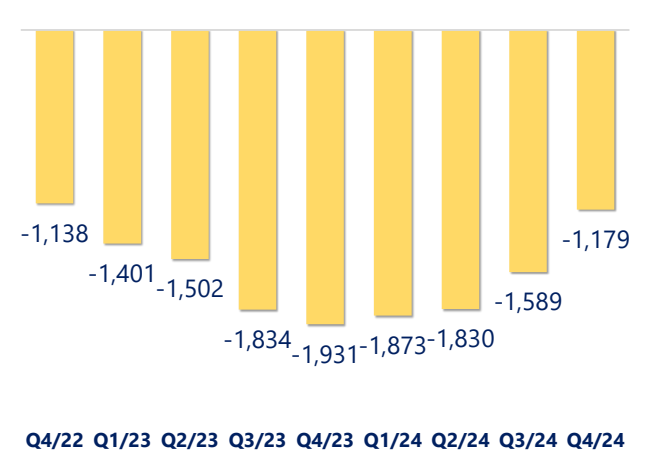
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

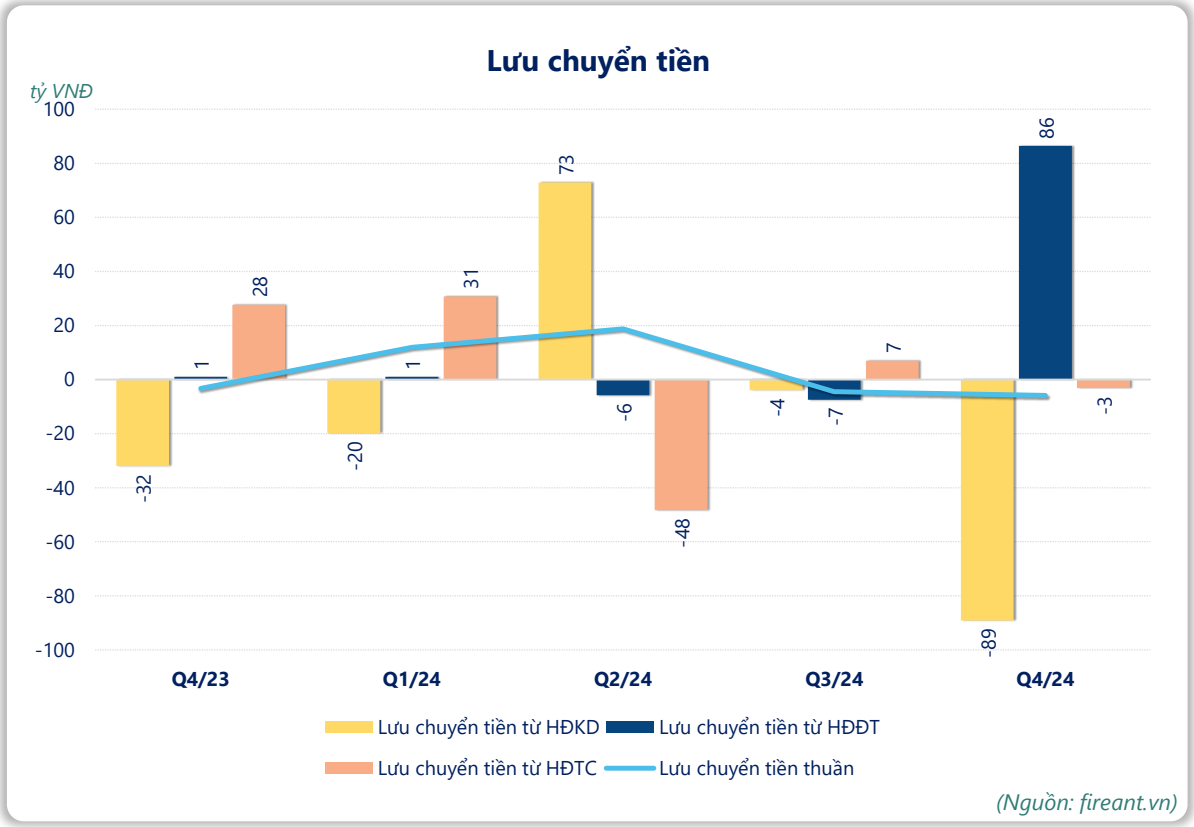


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng và Phát triển đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tà

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**192**	**46.7**	**311%**	**342**	**96.0**	**256%**
Giá vốn hàng bán	121	46.3	160%	273	113	143%
Lợi nhuận gộp	71.5	0.40	17784%	68.6	-16.6	514%
Doanh thu HĐTC	0.15	0.04	281%	0.26	0.69	-62.2%
Chi phí TC	7.40	8.10	-8.6%	31.0	30.8	0.5%
Chi phí lãi vay	7.40	8.10	-8.6%	31.0	30.1	3.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.04	0.65	-93.9%	1.22	2.60	-52.9%
Chi phí QLDN	**60.6**	**4.12**	**1371%**	**71.1**	**18.1**	**293%**
LN thuần từ HĐKD	3.66	-12.4	129%	-34.5	-67.4	48.8%
Lợi nhuận khác	**-2.27**	**-6.01**	**62.2%**	**-8.35**	**-9.59**	**12.9%**
LN trước thuế	1.38	-18.4	108%	-42.8	-77.0	44.4%
Lợi nhuận sau thuế	**-1.96**	**-19.5**	**89.9%**	**-46.3**	**-79.4**	**41.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-2.28**	**-16.5**	**86.2%**	**-40.9**	**-73.3**	**44.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)